

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình khai thác nước mặt theo Giấy phép số 56/GP-UBND ngày 30/8/2024 cấp cho Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 56/GP-UBND ngày 30/8/2024 cấp cho Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 319/TTr-STNMT ngày 01/10/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của Công trình khai thác nước mặt đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép số 56/GP-UBND ngày 30/8/2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk, như sau:

1. Tên công trình khai thác: Công trình cấp nước hồ Ea Chư Cáp hạ thuộc Thôn 6, xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

2. Nguồn nước khai thác: Hồ Ea Chư Cáp hạ thuộc Thôn 6, xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

3. Quy mô công trình khai thác (tổng lượng nước khai thác): Lượng nước khai thác, sử dụng lớn nhất: Theo ngày: 5.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm; theo tháng: 150.000 m<sup>3</sup>/tháng; theo năm: 1.825.000 m<sup>3</sup>/năm.

4. Vị trí công trình khai thác: Tọa độ các hạng mục công trình (VN2000, kinh tuyến trục 108<sup>0</sup>30, múi chiếu 3<sup>0</sup>), như sau:

STT	Hạng mục công trình	Tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 108 <sup>0</sup> 30, múi chiếu 3 <sup>0</sup>		Địa chỉ hành chính
		X	Y	
1	Vị trí đặt máy bơm	461353	1398968	Thôn 6, xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk
2	Vị trí trạm xử lý nước	461372	1398934	Thôn 6, xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk

5. Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác.

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

**Điều 2.** Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan:

1. Trách nhiệm của Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk:

a) Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Quyết định này; nếu có thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản.

b) Mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt phải tuân thủ các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước, bảo vệ tài nguyên nước mặt, nước dưới đất theo quy định pháp luật về tài nguyên nước, bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

c) Lắp đặt, cắm biển chỉ dẫn, bảo vệ biển chỉ dẫn vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình của mình; bảo vệ nguồn nước mình đang trực tiếp khai thác, sử dụng; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình. Trường hợp phát hiện hành vi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác nước của công trình và các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước khác trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác thì phải kịp thời ngăn chặn, đồng thời báo cáo ngay đến chính quyền địa phương nơi gần nhất để xử lý.

d) Phối hợp với UBND cấp huyện, UBND cấp xã nơi có công trình khai thác nước và các cơ quan liên quan xác định ranh giới phạm vi của vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình trên thực địa sau khi được phê duyệt và công bố. Đồng thời báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, giám sát.

đ) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực liên quan đến thông tin, số liệu đề xuất phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác nước trong hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác tài nguyên nước *(đã được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép làm cơ sở phê duyệt phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt này)*.

e) Trong quá trình lập hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng không làm thay đổi nội dung được quy định tại Điều 1 của Quyết định này thì tiếp tục kế thừa kết quả phê duyệt.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định, đề nghị UBND tỉnh phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình khai thác nước mặt cho Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk tại Tờ trình số 319/TTr-STNMT ngày 01/10/2024.

b) Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công nghệ và Công thông tin điện tử tỉnh) tổ chức việc công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương;

3. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công nghệ và Công thông tin điện tử tỉnh): Tổ chức việc công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương theo quy định.

4. Trách nhiệm của UBND huyện Cư Kuin:

a) Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, Ủy ban nhân dân huyện Cư Kuin gửi thông báo về kế hoạch xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh trên thực địa đến Ủy ban nhân dân xã Ea Ktur, chủ giấy phép và tổ chức/cá nhân liên quan phối hợp thực hiện việc xác định ranh giới phạm vi, vị trí đặt biển chỉ dẫn vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa.

b) Tổ chức xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa. Sau khi hoàn thành việc xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa, phải gửi thông báo tới Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả hoàn thành.

c) Thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước trên địa bàn; tiếp nhận thông tin, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước trên địa bàn theo thẩm quyền.

d) Tổ chức việc công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Cư Kuin, Giám đốc Trung tâm Công nghệ và Công thông tin điện tử tỉnh, Chủ tịch UBND xã Ea Ktur, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT (d\_6b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thiên Văn**